

Số: 2046/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý dự án và Giải phóng mặt bằng Khu kinh tế
trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh về việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 53/TTr-BQL ngày 11/9/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 355/TTr-SNV ngày 29/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý dự án và Giải phóng mặt bằng Khu kinh tế (sau đây viết tắt là Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai, có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Khu

kinh tế), đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan liên quan.

2. Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế có chức năng lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý dự án đầu tư xây dựng; khai thác, sử dụng và thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật được giao quản lý; quản lý, khai thác, sử dụng, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp thuộc phạm vi được giao quản lý.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng năm 2014 và quy định của pháp luật có liên quan trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp thuộc phạm vi được giao quản lý gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến công trình xây dựng; tổ chức lập dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn chuẩn bị đầu tư (nếu có) và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Tổ chức thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình; tổ chức quản lý khai thác sử dụng đối với các công trình được giao;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Quản lý nhân sự Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng năm 2014;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;

d) Nhận tư vấn quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác phù hợp với năng lực hoạt động của mình;

đ) Thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình và các công việc tư vấn khác khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, khai thác, sử dụng và thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn được giao quản lý.

4. Tổ chức quản lý, vận hành nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội và hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục; thực hiện việc kiểm tra, giám sát để hệ thống vận hành đạt hiệu quả và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật bảo vệ môi trường năm 2020; thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn được giao quản lý và các trách nhiệm khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế gồm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế về toàn bộ hoạt động của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Giám đốc là chủ tài khoản của đơn vị.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế. Các Phó Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về những nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen

thường, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Giải phóng mặt bằng;
- c) Phòng Quản lý dự án;
- d) Đội Quản lý Nhà máy xử lý nước thải.

Trong quá trình hoạt động, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế báo cáo Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế trình cấp có thẩm quyền phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao và phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế xây dựng Đề án vị trí việc làm (hoặc sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm), cơ cấu chức danh nghề nghiệp trình cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với loại hình đơn vị sự nghiệp của đơn vị.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người làm việc, lao động hợp đồng của Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo phân cấp quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chế độ tài chính

1. Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc xây dựng phương án, phân loại mức độ tự chủ tài chính, trình cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính, phân loại mức độ tự chủ tài chính và rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính được thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao.

2. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án và Giải phóng mặt bằng Khu kinh tế tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc Ban QLDA và GPMB Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 6;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, C7. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Phạm Anh Tuấn